|  |  |
| --- | --- |
| **QUỐC HỘI**  **---------**  **Nghị quyết số: 93/2023/QH15** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **-------------------------------** |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phân bổ vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023 của các Chương trình mục tiêu quốc gia**

**--------------------------------**

**QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 72/2020/QH14 và Luật số 03/2022/QH15;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 59/2020/QH14;*

*Căn cứ Nghị quyết số 29/2021/QH15 ngày 18 tháng 7 năm 2021 về* *Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;*

*Căn cứ Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội;*

*Căn cứ Nghị quyết số 69/2022/QH15 ngày 11 tháng 11 năm 2022 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;*

*Sau khi xem xét Tờ trình* *số 231/TTr-CP* *ngày 16 tháng 5 năm 2023 và Tờ trình số 06/TTr-CP ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ,* *Báo cáo thẩm tra* *số 1244/BC-UBTCNS15* *ngày 21 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách, Báo cáo tiếp thu, giải trình số 506/BC-UBTVQH15* *ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ý kiến đại biểu Quốc hội;*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phân bổ vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**

1. Phân bổ 13.369,468 tỷ đồng số vốn còn lại của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương để thực hiện các dự án đủ thủ tục đầu tư, đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV. Giao Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo rà soát, giao kế hoạch vốn cho các dự án theo đúng quy định của Nghị quyết số 43/2022/QH15 và Luật Đầu tư công.

2. Không thực hiện phân bổ 509,217 tỷ đồng số vốn còn lại của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

**Điều 2. Phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025**

1. Phân bổ 444,407 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 còn lại của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi cho Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Phân bổ 25.995,167 tỷ đồng số vốn còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương. Giao Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo rà soát, giao kế hoạch vốn cho các nhiệm vụ, dự án đủ thủ tục đầu tư, đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

*(Chi tiết tại Phụ lục số I kèm theo Nghị quyết này)*

3. Đối với 62.364,060 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo Nghị quyết số 29/2021/QH15: Giao Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo rà soát, giao kế hoạch vốn cho các nhiệm vụ, dự án đủ thủ tục đầu tư đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XV.

4. Điều chỉnh giảm 24.594,3 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 đã phân bổ cho Bộ Giao thông vận tải để điều chỉnh tăng tương ứng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương: Khánh Hòa: 1.845 tỷ đồng; Đắk Lắk: 1.641 tỷ đồng; Đồng Nai: 1.436 tỷ đồng; Bà Rịa - Vũng Tàu: 1.976 tỷ đồng; Tiền Giang: 872 tỷ đồng; Cần Thơ: 3.250 tỷ đồng; Hậu Giang: 3.466 tỷ đồng; Sóc Trăng: 3.769,5 tỷ đồng; An Giang: 4.928 tỷ đồng; Đồng Tháp: 1.410,8 tỷ đồng.

5. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 giữa các nhiệm vụ, dự án trong tổng mức vốn của từng Bộ, cơ quan trung ương và địa phương: giảm 2.948,863 tỷ đồng của các nhiệm vụ, dự án đã được giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 để tăng tương ứng cho các nhiệm vụ, dự án không thuộc danh mục Chính phủ đã báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XV và các dự án đã được giao Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nhưng khác ngành, lĩnh vực với dự án điều chỉnh giảm.

*(Chi tiết tại Phụ lục số II kèm theo Nghị quyết này)*

6. Đối với 53.049,202 tỷ đồng còn lại của kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 đến nay chưa phân bổ chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án: đưa vào dự phòng của kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025.

*(Chi tiết tại Phụ lục số III* *kèm theo Nghị quyết này)*

**Điều 3. Phân bổ vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023**

Phân bổ 1.208,188 tỷ đồng vốn ngân sách trung ương năm 2023 của các Chương trình mục tiêu quốc gia cho các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương, trong đó: Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 183,188 tỷ đồng; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 1.025 tỷ đồng để thực hiện Chương trình đầu tư phát triển mạng lưới y tế cơ sở vùng khó khăn. Chính phủ chỉ đạo rà soát, khẩn trương ban hành đầy đủ văn bản hướng dẫn để thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia bảo đảm đúng mục tiêu, hiệu quả.

*(Chi tiết tại Phụ lục số IV kèm theo Nghị quyết này)*

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Thủ tướng Chính phủ:

a) Giao kế hoạch vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị quyết của Quốc hội;

b) Giao dự toán và kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023 của các Chương trình mục tiêu quốc gia cho từng Bộ, cơ quan trung ương và địa phương theo quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các Nghị quyết của Quốc hội;

c) Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các nhiệm vụ, dự án quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 2 của Nghị quyết này.

2. Chính phủ chỉ đạo: Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư Dự án đầu tư hạ tầng ổn định đời sống nhân dân của xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam và xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải với số vốn 273 tỷ đồng của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 43/2022/QH15; Bộ Giao thông vận tải khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư Dự án đấu nối ray giữa ga Lào Cai với ga Hà Khẩu Bắc với số vốn 700 tỷ đồng kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025; báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến trước khi Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn cho các dự án theo quy định.

3. Đối với số vốn 53.049,202 tỷ đồng quy định tại khoản 6 Điều 2 của Nghị quyết này, giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương:

a) Khẩn trương hoàn thiện thủ tục, phê duyệt chủ trương đầu tư các nhiệm vụ, dự án với số vốn 15.746,187 tỷ đồng. Chính phủ báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định chậm nhất tại Kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XV; trong thời gian giữa hai kỳ họp Quốc hội thì báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho các nhiệm vụ, dự án đã đủ thủ tục đầu tư, báo cáo Quốc hội tại Kỳ họp gần nhất;

b) Đối với số vốn 37.303,015 tỷ đồng, cho phép tiếp tục rà soát, đề xuất các nhiệm vụ, dự án. Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, cho ý kiến để hoàn thiện thủ tục đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư, báo cáo Quốc hội xem xét, quyết định việc sử dụng số vốn dự phòng của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định tại khoản 6 Điều 51 của Luật Đầu tư công.

4. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính ngân sách; nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; chỉ đạo kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm các tổ chức, cá nhân liên quan trong việc chậm hoàn thiện thủ tục đầu tư dẫn đến chậm báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo Nghị quyết số 69/2022/QH15 của Quốc hội về phương án phân bổ số vốn còn lại của Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

5. Giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2023 theo đúng Nghị quyết của Quốc hội, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn, bảo đảm quản lý, sử dụng nguồn vốn đúng pháp luật, đúng mục đích, đạt hiệu quả.

Cho phép điều chỉnh vốn giữa các nhiệm vụ, dự án của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội với các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã được bố trí vốn trong dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 theo quy định tại Điều 67 của Luật Đầu tư công và bố trí nguồn vốn thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trong các năm 2024, 2025 để hoàn thành các dự án theo đúng Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội.

6. Đối với số ứng trước còn lại chưa thu hồi, ngân sách trung ương không bố trí thêm để hoàn trả. Giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương rà soát, chịu trách nhiệm cân đối trong tổng số vốn kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 đã được giao hoặc vốn ngân sách địa phương để thu hồi toàn bộ số vốn ứng trước chưa thu hồi. Trường hợp các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương đề nghị sử dụng vốn ngân sách trung ương để thu hồi số vốn ứng trước thuộc trách nhiệm của ngân sách trung ương, Thủ tướng Chính phủ thực hiện điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho từng nhiệm vụ, dự án trong tổng mức vốn của từng Bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã được giao. Trường hợp các Bộ, cơ quan trung ương và địa phương không thực hiện hoàn trả vốn ứng trước, không báo cáo chính xác, đầy đủ, kiên quyết không bố trí vốn ngân sách nhà nước để thu hồi vốn ứng trước, đồng thời kiểm điểm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu và các tổ chức, cá nhân liên quan. Chính phủ báo cáo Quốc hội việc thực hiện tại Kỳ họp thứ 6, Quốc hội khóa XV (tháng 10 năm 2023).

7. Ủy ban Tài chính, Ngân sách, Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban khác của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Kiểm toán nhà nước, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, giám sát, kiểm toán việc thực hiện Nghị quyết này.

----------------------------------------------------------------

*Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 22 tháng 6 năm 2023.*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **CHỦ TỊCH QUỐC HỘI**    **(Đã ký)**    **Vương Đình Huệ** |